

Số: 1144/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 24 tháng 5 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc hội về thực hiện chế định Thừa phát lại;

Căn cứ Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

Căn cứ Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-BTP ngày 13/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

Căn cứ Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 345/TTr-STP ngày 03/03/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Ngân hàng nhà nước Việt Nam Chi nhánh Khánh Hòa;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Báo Khánh Hòa;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu: VT, ThNg, NgM. 44

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tấn Tuân**

**ĐỀ ÁN**

**Phát triển Văn phòng Thừa phát lại  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 24/5/2023  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

**PHẦN I**

**CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN BAN HÀNH ĐỀ ÁN**

**I. CƠ SỞ PHÁP LÝ**

**1. Khái quát về thừa phát lại**

Xã hội hóa là giải pháp cải cách tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước, huy động nguồn lực và tăng cường trách nhiệm của xã hội đối với các hoạt động của Nhà nước mà nội dung trọng tâm là chuyển giao công việc của Nhà nước đang trực tiếp thực hiện cho các tổ chức xã hội, góp phần giảm và từng bước chuyển giao công việc không cần thiết phải do Nhà nước thực hiện với mục đích phát huy tiềm năng của cá nhân, tổ chức trong xã hội; nâng cao hiệu quả hoạt động của Nhà nước.

Việc xã hội hóa hoạt động thi hành án dân sự tạo điều kiện cho Nhân dân lựa chọn phương thức yêu cầu thi hành án thích hợp, hiệu quả; tránh được tình trạng bất cập hiện nay trong công tác thi hành án dân sự do số lượng bản án, quyết định phải thi hành ngày càng nhiều trong khi điều kiện cơ sở vật chất, kinh phí và cán bộ, công chức làm công tác thi hành án dân sự tuy từng bước được củng cố, tăng cường nhưng vẫn không thể đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của công tác thi hành án dân sự đặt ra.

Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ IX, cụ thể là các Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2002 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm của công tác tư pháp trong giai đoạn tới; Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật đến năm 2010, định hướng đến năm 2020 và đặc biệt là Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 đã xác định rõ việc xã hội hóa trong hoạt động thi hành án dân sự: "Nghiên cứu thực hiện và phát triển các loại hình dịch vụ từ phía Nhà nước để tạo điều kiện cho các đương sự chủ động thu thập chứng cứ chứng minh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình..., từng bước thực hiện việc xã hội hóa và quy định

những hình thức, thủ tục để giao cho tổ chức không phải là cơ quan nhà nước thực hiện một số công việc thi hành án”; “Nghiên cứu chế định Thừa phát lại (Thừa hành viên); trước mắt có thể tổ chức thí điểm tại một số địa phương, sau vài năm, trên cơ sở tổng kết, đánh giá thực tiễn sẽ có bước đi tiếp theo”.

Năm 2008, Quốc hội đã thông qua Luật Thi hành án dân sự và Nghị quyết số 24/2008/QH12 ngày 14/11/2008 về việc thi hành Luật Thi hành án dân sự, trong đó có nội dung triển khai thực hiện chủ trương xã hội hóa một số công việc có liên quan đến thi hành án dân sự, giao Chính phủ quy định và tổ chức thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại tại một số địa phương.

Ngày 24/7/2009, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 61/2009/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại thực hiện thí điểm tại thành phố Hồ Chí Minh và ngày 24/7/2013 Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 135/2013/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung tên gọi và một số điều Nghị định số 61/2009/NĐ-CP là những văn bản pháp luật quan trọng, tạo cơ sở pháp lý cho tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại trong thời gian thực hiện thí điểm. Các Nghị định trên đã phát huy được hiệu quả, góp phần quan trọng cho việc thí điểm chế định Thừa phát lại thành công.

Ngày 23/11/2012, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 36/2012/QH13 về tiếp tục thực hiện thí điểm chế định thừa phát lại; ngày 25/3/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 510/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án “Tiếp tục thực hiện thí điểm chế định thừa phát lại”.

Trên cơ sở kết quả thực hiện thí điểm, ngày 26/11/2015, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 107/2015/QH13 về việc thực hiện chế định Thừa phát lại. Nghị quyết đã ghi nhận kết quả đạt được trong việc thực hiện thí điểm, chấm dứt việc thí điểm và cho thực hiện chính thức chế định này trong phạm vi cả nước kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Ngày 08/01/2020, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP thay thế Nghị định số 61/2009/NĐ-CP và Nghị định số 135/2013/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại, mở rộng phạm vi hoạt động lập vi bằng của Thừa phát lại trên toàn lãnh thổ Việt Nam.

Có thể thấy, trong thời gian qua, hoạt động Thừa phát lại trên cả nước nói chung và hoạt động Thừa phát lại tại tỉnh Khánh Hòa nói riêng đạt được một số kết quả tích cực trong việc thực hiện tạo lập nguồn chứng cứ thông qua hoạt động lập vi bằng và nhiệm vụ trong công tác tổng đạt các quyết định của Tòa án, tạo thuận lợi cho Nhân dân trong quá trình xác lập chứng cứ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân có quyền lựa chọn yêu cầu thi hành bản án, quyết định của Tòa án với thời gian nhanh hơn, hiệu quả hơn, đảm bảo quyền và lợi ích các bên liên quan, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, giảm tải công việc cho Tòa án nên giảm chi ngân sách, hoàn thiện hơn hệ thống pháp luật về tố tụng và thi hành án dân sự.

## **2. Cơ sở pháp lý**

- Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc hội về thực hiện chế định Thừa phát lại;

- Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

- Thông tư số 05/2020/TT-BTP ngày 28/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

- Quyết định số 490/QĐ-BTP ngày 13/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại;

- Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 29/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

## **II. CƠ SỞ THỰC TIỄN**

### **1. Đặc điểm tình hình địa phương**

Khánh Hòa là tỉnh ven biển Nam Trung bộ, có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh quốc phòng của cả nước. Tỉnh Khánh Hòa nằm ở vị trí trung tâm của các tỉnh duyên hải Nam Trung bộ, có diện tích tự nhiên 5.199,6 km<sup>2</sup>, dân số 1,240 triệu người; gồm 09 đơn vị hành chính cấp huyện, trong đó có 03 vịnh lớn được đánh giá là những vịnh đẹp của thế giới là Vịnh Nha Trang, Vịnh Vân Phong, Vịnh Cam Ranh; là địa phương có chiều dài bờ biển hơn 385 km, có thềm lục địa và vùng lãnh hải rộng lớn với gần 200 hòn đảo lớn nhỏ, trong đó quần đảo Trường Sa có vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng cả về quốc phòng và bảo vệ chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ đất nước; có mũi Đồi là điểm cực Đông trên đất liền của Tổ quốc; là cửa ngõ hướng biển, tâm điểm kết nối vùng giữa Tây Nguyên với Nam Trung bộ.

Năm 2022, đất nước ta nói chung và Khánh Hòa nói riêng tiếp tục đối mặt với những thách thức từ diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình kinh tế, chính trị thế giới và khu vực, biến đổi khí hậu, thiên tai và dịch bệnh Covid-19. Trong bối cảnh đó, với tinh thần đoàn kết, chung sức, đồng lòng, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã nỗ lực vượt qua khó khăn, nhanh chóng kiểm soát dịch bệnh Covid-19, triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp để phục hồi, phát triển sản xuất, kinh doanh, đưa đời sống Nhân dân chuyển sang trạng thái “Bình thường mới”. Trong năm 2022, được sự lãnh đạo sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng các sở, ban, ngành, địa phương đã chỉ đạo, điều hành quyết liệt, thống nhất, kịp thời, linh hoạt, hiệu quả, có trọng

tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên tất cả các lĩnh vực; đồng thời ứng phó, xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả, các ngành, lĩnh vực kinh tế chủ yếu phục hồi và phát triển mạnh; các chỉ tiêu phát triển kinh tế ước tăng cao so với năm 2021. Cụ thể: Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) ước tăng 20,7%, trong đó GRDP theo ngành kinh tế ước tăng 22,1%; chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 21,68%; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 84.050 tỷ đồng, tăng 52,4%; doanh thu du lịch ước đạt 13.500 tỷ đồng, tăng gấp 5,6 lần; kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 1.600 triệu USD, tăng 22,9%; thu nội địa ước đạt 12.700 tỷ đồng, bằng 127,8% dự toán và tăng 5,9% so với năm 2021; tổng vốn đầu tư phát triển xã hội trên địa bàn tỉnh ước đạt hơn 61.978 tỷ đồng, tăng 15%... Dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tốt. Tỉnh Khánh Hòa đã thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, lao động và việc làm theo đúng quy định, đặc biệt là các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh là 3,53%, mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 0,62%. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiếp tục được chú trọng; quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Với tinh thần quyết tâm sớm đưa Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 42/CP-NQ của Chính phủ vào cuộc sống, tỉnh đã tích cực phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương tham mưu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành các Quyết định, Nghị định thuộc thẩm quyền; đồng thời, cụ thể hóa các Nghị quyết bằng các Chương trình hành động, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh. Bên cạnh đó, tỉnh đã phát động phong trào thi đua đặc biệt, nhằm thúc đẩy mạnh mẽ mọi tầng lớp Nhân dân phát huy tinh thần đoàn kết, khát vọng vươn lên và khơi dậy tiềm năng, nguồn lực xã hội cho sự phát triển, hướng đến mục tiêu đưa Khánh Hòa trở thành thành phố trực thuộc Trung ương vào năm 2030.

Vì vậy, các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh ngày càng năng động, phát triển. Theo đó, các quan hệ xã hội diễn ra cũng có xu hướng ngày càng đa dạng, phức tạp, phát sinh nhiều mâu thuẫn, tranh chấp. Các khiếu kiện hành chính, tranh chấp dân sự, kinh tế, lao động xảy ra có chiều hướng tăng về số lượng, phức tạp, đa dạng hơn về nội dung.

Từ tình hình trên, trong giai đoạn hiện nay, việc thành lập Văn phòng Thừa phát lại là cần thiết đáp ứng yêu cầu chính đáng của tổ chức, công dân, góp phần thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, giảm tải công việc cho hệ thống ngành Tòa án và Thi hành án dân sự.

## **2. Số lượng vụ việc của Tòa án nhân dân, Cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh từ năm 2019 đến năm 2021**

- Trong lĩnh vực xét xử, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa và Tòa án nhân dân các huyện Cam Lâm, Diên Khánh, Vạn Ninh, thị xã Ninh Hòa, thành phố

Nha Trang và thành phố Cam Ranh thụ lý giải quyết các vụ án dân sự, kinh tế, hôn nhân và gia đình, hành chính lao động ngày một tăng với số lượng lớn vụ việc qua các năm (năm 2019: 6.150 vụ việc; năm 2020: 8.464 vụ việc; năm 2021: 8.614 vụ việc), trung bình một năm các cấp Tòa án trên địa bàn tỉnh phải tổng đạt hơn 120.000 văn bản, giấy tờ.

- Về hoạt động tổng đạt, từ năm 2019 đến 2021, trong lĩnh vực xét xử, Toà án nhân dân tỉnh và Toà án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã thụ lý, giải quyết các vụ án dân sự, kinh tế, hôn nhân và gia đình, hành chính, lao động ngày một tăng, với số lượng lớn, khoảng 7.700 vụ/năm. Trung bình một năm Toà án nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh tổng đạt khoảng 60.000 đến 70.000 văn bản, giấy tờ.

- Về lĩnh vực thi hành án dân sự (THADS) từ năm 2019 đến năm 2021, Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các Chi cục Thi hành án dân sự huyện, thị xã, thành phố đã thụ lý 41.688 việc, trung bình một năm khoảng 14.000 việc (năm 2019 là 15.637 việc, năm 2020 là 13.833 việc, năm 2021 là 12.218 việc), số thi hành xong khoảng 8.000 đến 9.000 việc, số việc chuyển kỳ sau trung bình khoảng 5.000 việc/năm. Trung bình một năm cơ quan thi hành án trên địa bàn tỉnh tổng đạt hơn 43.000 văn bản, giấy tờ các loại.

- Riêng lĩnh vực thi hành án dân sự của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang đã thụ lý 16.132 việc (năm 2019 là 6.437 việc, năm 2020 là 5.174 việc, năm 2021 là 4.521 việc). Tổng số các loại giấy tờ, văn bản liên quan phải tổng đạt cho đương sự khoảng 172.199 loại giấy tờ, văn bản (năm 2019 là 90.118, năm 2020 là 41.392, năm 2021 là 45.654).

### **3. Tình hình tổ chức và hoạt động của các Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 02 Văn phòng Thừa phát lại<sup>1</sup> với 06 Thừa phát lại đang hành nghề.

Về số lượng lập, đăng ký vi bằng và doanh thu: Năm 2019, thực hiện lập và đăng ký 394 vi bằng với doanh thu là 404.400.000 đồng; năm 2020, thực hiện lập và đăng ký 687 vi bằng với doanh thu là 526.500.000 đồng; năm 2021, thực hiện lập và đăng ký 699 vi bằng với doanh thu là 465.130.000 đồng.

Về số lượng văn bản đã tổng đạt cho Toà án nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh và doanh thu: Năm 2019, tổng đạt 6.920 văn bản với doanh thu là 518.575.000 đồng; năm 2020, tổng đạt 6.827 văn bản với doanh thu là 500.990.000 đồng; năm 2021, tổng đạt 6.332 văn bản với doanh thu là 561.875.000 đồng. Trong đó đã có những vi bằng liên quan đến các vụ án hôn nhân gia đình, tranh chấp dân sự liên quan đến tài sản, tranh chấp về thừa kế, ... Được Toà án nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà chấp nhận và sử dụng như là một nguồn chứng cứ quan trọng giúp giải quyết các vụ án một cách độc lập, khách quan; đồng thời giúp

<sup>1</sup> Tại thành phố Nha Trang: Văn phòng Thừa phát lại Khánh Hòa; tại thành phố Cam Ranh: Văn phòng Thừa phát lại Cam Ranh.

bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, từ đó tạo niềm tin tích cực vào pháp luật cũng như giúp ích hoạt động xét xử của Tòa án các cấp, tạo lập nguồn chứng cứ có giá trị cao.

Qua kết quả hoạt động của hai (02) Văn phòng Thừa phát lại cho thấy, hiện nay các Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh chỉ mới thực hiện tổng đạt văn bản, giấy tờ cho Tòa án nhân dân tỉnh và một số Tòa án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, chưa đủ nguồn nhân lực để thực hiện tổng đạt văn bản, giấy tờ của các Cơ quan Thi hành án dân sự, Viện Kiểm sát nhân dân trên địa bàn tỉnh. Số lượng văn bản các Văn phòng Thừa phát lại đã thực hiện tổng đạt cho Tòa án nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ chiếm 10% văn bản, tài liệu phải tổng đạt của các cơ quan này, chưa đáp ứng kịp nhu cầu thực tế. Ngoài ra, các Văn phòng Thừa phát lại vẫn chưa thực hiện các công việc xác minh điều kiện thi hành án theo yêu cầu của đương sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án theo yêu cầu của đương sự theo quy định của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

Bên cạnh đó cùng với sự phát triển về kinh tế, các quan hệ xã hội diễn ra cũng có xu hướng ngày càng đa dạng, phức tạp; các khiếu kiện hành chính, tranh chấp dân sự, kinh tế, lao động có chiều hướng tăng về số lượng, phức tạp, đa dạng về nội dung... Việc thực hiện chủ trương phát triển loại hình dịch vụ Thừa phát lại là rất cần thiết, đáp ứng yêu cầu chính đáng của tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tạo cơ hội cho người dân có quyền lựa chọn việc yêu cầu thi hành bản án, quyết định của Tòa án với thời gian nhanh hơn, hiệu quả hơn.

Nhìn chung, qua các số liệu nêu trên cho thấy số lượng vụ việc thụ lý, giải quyết, hồ sơ, vi bằng, doanh thu, giấy tờ tổng đạt của Tòa án nhân dân, Cơ quan Thi hành án dân sự và Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh tương đối nhiều... Việc thực hiện chủ trương phát triển loại hình dịch vụ Thừa phát lại là rất cần thiết, đáp ứng yêu cầu chính đáng của tổ chức, cá nhân trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; tạo cơ hội cho người dân có quyền lựa chọn việc yêu cầu thi hành bản án, quyết định của Tòa án với thời gian nhanh hơn, hiệu quả hơn.

Từ cơ sở lý luận nêu trên và tình hình thực tiễn tại địa phương, việc xây dựng Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2023 – 2030 là cần thiết, đáp ứng các yêu cầu của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các giao dịch dân sự, kinh tế, thi hành các bản án, quyết định của Tòa án; góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước, giảm tải công việc cho Tòa án và Cơ quan Thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh.



**PHẦN II**  
**ĐỊNH HƯỚNG VÀ MỤC TIÊU**  
**PHÁT TRIỂN VĂN PHÒNG THỪA PHÁT LẠI**  
**TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA GIAI ĐOẠN 2023 - 2030**

**I. ĐỊNH HƯỚNG**

Phát triển Văn phòng Thừa phát lại căn cứ vào số lượng vụ việc thụ lý, giải quyết tại Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan Thi hành án dân sự và mật độ dân cư trên địa bàn cấp huyện nơi dự kiến thành lập; đồng thời, có chính sách khuyến khích phát triển Văn phòng Thừa phát lại tại khu vực có nhu cầu thực hiện các giao dịch dân sự, kinh tế, hoạt động tổ tụng, thi hành án dân sự cao. Phát triển Văn phòng Thừa phát lại theo định hướng và lộ trình quy định, xây dựng mạng lưới Văn phòng Thừa phát lại gắn với địa bàn dân cư để phục vụ nhu cầu của Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

**II. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU**

**1. Quan điểm**

Tổ chức và thực hiện chế định Thừa phát lại nhằm triển khai thực hiện chủ trương xã hội hóa một số công việc có liên quan đến thi hành án dân sự theo chủ trương cải cách tư pháp của Đảng và Nhà nước, bảo đảm sự ổn định chính trị, bản chất Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.

Tổ chức và thực hiện chế định Thừa phát lại phải xuất phát và phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, ổn định chính trị - xã hội, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; gắn với đổi mới công tác cải cách tư pháp và cải cách hành chính của địa phương.

Phát huy và tích cực vận động nguồn lực của toàn xã hội trong quá trình thực hiện, tăng cường năng lực, hiệu quả trong hoạt động thi hành án dân sự, cũng như trong công tác quản lý nhà nước, tạo môi trường thuận lợi cho việc xã hội hóa hoạt động thừa phát lại trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật, chịu sự quản lý của Nhà nước, đặt dưới sự giám sát của cơ quan dân cử và Nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan nhà nước trong hoạt động thừa phát lại.

**2. Mục tiêu chung**

Đảm bảo tổ chức thực hiện chế định Thừa phát lại đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; có quy hoạch phát triển và giải pháp thực hiện phù hợp, bảo đảm cho Văn phòng Thừa phát lại có thể hoạt động, phát triển bền vững.

Việc quy hoạch phát triển Văn phòng Thừa phát lại phải sát với quy hoạch của tỉnh, gắn với địa giới hành chính và phân bố dân cư; phù hợp với tình

hình và dự báo tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đáp ứng kịp thời nhu cầu của tổ chức, cá nhân trong bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp.

### **3. Mục tiêu cụ thể**

Xây dựng và tổ chức thực hiện chế định Thừa phát lại nhằm triển khai chủ trương xã hội hóa trong hoạt động hỗ trợ tư pháp, tăng cường năng lực, hiệu quả trong hoạt động thi hành án dân sự cũng như công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

Tổ chức hoạt động Thừa phát lại nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của tổ chức, cá nhân, góp phần đẩy mạnh sự phát triển kinh tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội của địa phương.

Đảm bảo tổ chức thực hiện chế định Thừa phát lại đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; quy hoạch phát triển và giải pháp thực hiện phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

Tăng cường công tác quản lý và sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong tổ chức và thực hiện chế định Thừa phát lại.

Huy động tối đa các nguồn lực xã hội tham gia xây dựng và thực hiện chế định Thừa phát lại nhằm giảm áp lực công việc, giảm chi tiêu ngân sách và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan tư pháp mà trực tiếp là Tòa án và cơ quan Thi hành án dân sự của tỉnh Khánh Hòa.

## **PHẦN III**

### **LỘ TRÌNH PHÁT TRIỂN THỪA PHÁT LẠI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KHÁNH HÒA**

Lộ trình phát triển Thừa phát lại phải đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đồng thời tính đến nhu cầu thi hành án dân sự của tỉnh Khánh Hòa nhằm giải quyết khó khăn về lượng án tồn đọng, các yêu cầu về thi hành án dân sự của tổ chức và công dân, việc phát triển tổ chức Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo lộ trình sau:

#### **I. Giai đoạn 1 (từ năm 2023 đến năm 2025)**

1. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về chế định Thừa phát lại, về tổ chức và hoạt động Thừa phát lại để tổ chức, cá nhân hiểu về hoạt động của Thừa phát lại, thấy được vai trò và sự cần thiết của tổ chức này trong thực tiễn đời sống xã hội; nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân về hoạt động Thừa phát lại.

2. Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội, số lượng vụ việc thụ lý của Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân, Cơ quan Thi hành án dân sự, mật độ dân cư và nhu cầu của tổ chức, cá nhân trên địa bàn, số lượng các tổ chức hành nghề Thừa phát lại (Văn phòng Thừa phát lại) tại tỉnh Khánh Hòa dự kiến thành lập thêm 02 (hai)

Văn phòng Thừa phát lại. Phân bố thực tế thực hiện cụ thể theo từng địa phương như sau<sup>2</sup>:

- Thành phố Nha Trang: Thành lập thêm 01 Văn phòng Thừa phát lại.
- Thành phố Cam Ranh: Thành lập thêm 01 Văn phòng Thừa phát lại.

## **II. Giai đoạn 2 (từ năm 2025 đến năm 2028)**

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động Thừa phát lại; tiếp tục duy trì, ổn định các Văn phòng Thừa phát lại hiện có; phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên cơ sở nhu cầu thực hiện các giao dịch dân sự, kinh tế, hoạt động tố tụng, thi hành án dân sự của các tổ chức, cá nhân tại từng địa bàn cấp huyện và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, dự kiến thành lập 02 (hai) Văn phòng Thừa phát lại. Phân bố thực tế thực hiện cụ thể theo từng địa phương như sau:

- Huyện Diên Khánh: Thành lập 01 Văn phòng Thừa phát lại.
- Thị xã Ninh Hòa: Thành lập 01 Văn phòng Thừa phát lại.

## **III. Giai đoạn 3 (từ năm 2028 đến năm 2030)**

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của Văn phòng Thừa phát lại đã được thành lập; tổ chức rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án; tiến tới thực hiện chủ trương phát triển, thành lập Văn phòng Thừa phát lại đủ về số lượng theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ để đáp ứng nhu cầu của Nhân dân trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, dự kiến thành lập 02 (hai) Văn phòng Thừa phát lại. Phân bố thực tế thực hiện cụ thể theo từng địa phương như sau:

- Huyện Cam Lâm: Thành lập 01 Văn phòng Thừa phát lại;
- Huyện Vạn Ninh: Thành lập 01 Văn phòng Thừa phát lại.

# **PHẦN IV**

## **CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐỀ ÁN**

### **I. Giải pháp về nâng cao nhận thức của cơ quan, tổ chức và toàn xã hội đối với hoạt động của Thừa phát lại**

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức và toàn xã hội về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về Thừa phát lại cũng như vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của hoạt động Thừa phát lại trong thực tiễn đời sống pháp lý hiện nay. Việc tuyên truyền được thực hiện thông qua các hình thức như: Tổ chức hội nghị triển khai; phát

<sup>2</sup> Tại điểm d, khoản 1 Điều 21 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ, quy định về thành lập Văn phòng Thừa phát lại: “Không quá 02 Văn phòng Thừa phát lại tại 01 đơn vị hành chính cấp huyện là quận, thành phố thuộc tỉnh, thị xã; không quá 01 Văn phòng Thừa phát lại tại 01 đơn vị hành chính huyện”. Hiện nay, thành phố Nha Trang và thành phố Cam Ranh mỗi địa phương đã thành lập 01 Văn phòng Thừa phát lại, theo Đề án này là thành lập thêm 01 Văn phòng Thừa phát lại tại thành phố Nha Trang và 01 Văn phòng Thừa phát lại tại thành phố Cam Ranh.

hành các ấn phẩm, tài liệu; tuyên truyền trên Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, Đài Truyền thanh cấp huyện và thông qua hiệu quả hoạt động của chính các tổ chức Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

## **II. Giải pháp về nguồn nhân lực**

Huy động các nguồn lực trong xã hội, đặc biệt là đội ngũ Luật sư, Chấp hành viên, cán bộ, công chức trong các cơ quan tiến hành tố tụng đã nghỉ hưu còn sức khỏe tham gia tổ chức Thừa phát lại. Phối hợp với Bộ Tư pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng, đào tạo nghiệp vụ cho Thừa phát lại nhằm phát triển đội ngũ Thừa phát lại đáp ứng nhu cầu của địa phương. Sở Tư pháp phải quan tâm và tạo điều kiện cho các Văn phòng Thừa phát lại xây dựng kế hoạch bổ sung đội ngũ Thừa phát lại để đáp ứng nhu cầu của cá nhân, tổ chức.

## **III. Giải pháp về kinh phí, cơ sở vật chất và điều kiện bảo đảm thực hiện Đề án**

Khuyến khích các tổ chức hoạt động Thừa phát lại thường xuyên bổ sung máy móc, thiết bị, phương tiện làm việc nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động của đơn vị và để phục vụ tốt các yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

## **IV. Giải pháp về nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động Thừa phát lại**

1. Xây dựng Quy chế phối hợp liên ngành giữa Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Cục Thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan khác có liên quan (nếu có) nhằm nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc thực hiện Thừa phát lại tại địa phương.

2. Tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý các sai phạm trong quá trình hoạt động của các tổ chức Thừa phát lại đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật; tiếp tục bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp cho lực lượng Thừa phát lại và thư ký giúp việc cho Thừa phát lại.

3. Tăng cường sự giám sát của các cơ quan, tổ chức đối với các Văn phòng Thừa phát lại; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời các kiến nghị, đề xuất của Thừa phát lại, khen thưởng động viên đối với các Văn phòng Thừa phát lại có thành tích tốt trong hoạt động; đồng thời kịp thời phát hiện, xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với những tổ chức, cá nhân có vi phạm.

4. Thực hiện rà soát đơn giản hóa các thủ tục hành chính trong lĩnh vực Thừa phát lại.

## **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **I. Sở Tư pháp có trách nhiệm**

1. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về Thừa phát lại theo quy định tại Điều 68 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ và pháp luật có liên quan.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Đề án; sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; định kỳ tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Phối hợp với các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Thừa phát lại và Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại, nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của tổ chức, cá nhân.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

5. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo về việc thành lập Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về thừa phát lại trên địa bàn tỉnh

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu về vi bằng và ban hành quy chế quản lý, sử dụng cơ sở dữ liệu về vi bằng tại địa phương.

## **II. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nội vụ có trách nhiệm**

Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện các hoạt động của Đề án cũng như trong việc tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp hỗ trợ hoạt động của tổ chức thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

## **III. Sở Tài chính có trách nhiệm**

Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được phân công, các đơn vị xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Đề án vào dự toán chung của từng cơ quan, Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu bố trí kinh phí theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành để triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

## **IV. Công an tỉnh**

1. Tổ chức phổ biến, quán triệt chế định Thừa phát lại cho cán bộ, chiến sỹ trong toàn lực lượng.

2. Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ, Công an cấp huyện phối hợp, hỗ trợ và thực hiện đối với các yêu cầu của Thừa phát lại trong việc thực hiện công việc về thi hành án dân sự theo quy định tại khoản 4 Điều 72 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014), Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ và các quy định pháp luật có liên quan; chỉ đạo Công an các xã, phường, thị trấn phối hợp, hỗ trợ cho Thừa phát lại trong việc tổng đạt văn bản của Tòa án và Cơ quan Thi hành án dân sự, xác minh điều kiện thi hành án theo

quy định pháp luật về tố tụng, Điều 44 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014) và các quy định pháp luật có liên quan.

#### **V. Các sở, ban, ngành, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa**

Các sở, ban, ngành, Báo Khánh Hòa, Đài Phát thanh và Truyền hình Khánh Hòa trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện các hoạt động liên quan đến Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

#### **VI. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến Thừa phát lại và Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết của tổ chức, cá nhân.

2. Phối hợp, hỗ trợ cung cấp thông tin cho Thừa phát lại thực hiện công việc về thi hành án dân sự; tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ cho các Văn phòng Thừa phát lại trong việc xác minh điều kiện thi hành án, lập vi bằng, tổng đạt văn bản của Tòa án, Viện Kiểm sát, Cơ quan Thi hành án dân sự và các công việc khác theo quy định về Thừa phát lại và các quy định của pháp luật có liên quan.

#### **VII. Ngân hàng nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Khánh Hòa**

Quản trị các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh phối hợp cung cấp thông tin và hỗ trợ Thừa phát lại thực hiện các công việc theo quy định tại Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ và quy định pháp luật có liên quan.

#### **VIII. Bảo hiểm Xã hội tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh, các tổ chức tín dụng**

Phối hợp cung cấp thông tin và hỗ trợ Thừa phát lại, Văn phòng Thừa phát lại trong việc xác minh điều kiện thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 60 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ.

#### **IX. Cục Thi hành án dân sự tỉnh**

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt chế định Thừa phát lại trong cơ quan Thi hành án dân sự cấp tỉnh và cấp huyện.

2. Chỉ đạo Chi cục Thi hành án dân sự cấp huyện trên cơ sở thỏa thuận với Thừa phát lại thực hiện chuyển giao việc tổng đạt các văn bản, giấy tờ của cơ quan Thi hành án dân sự; phối hợp với Thừa phát lại trong việc tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án theo hướng dẫn tại Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ. Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thanh tra, kiểm tra hoạt động Thừa phát lại, hướng dẫn chỉ đạo nghiệp vụ đối với các Thừa phát lại.

**X. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh**

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt chế định Thừa phát lại trong Tòa án nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện.

2. Quan tâm, hỗ trợ cho hoạt động của các Văn phòng Thừa phát lại theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện và chỉ đạo Tòa án nhân dân cấp huyện: Trên cơ sở thỏa thuận với Thừa phát lại thực hiện chuyển giao việc tổng đạt các văn bản của Tòa án nhân dân các cấp theo quy định tại Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ; hướng dẫn đương sự về quyền yêu cầu Thừa phát lại tổ chức thi hành các bản án, quyết định để đương sự biết và sử dụng dịch vụ thi hành án của Thừa phát lại.

**XI. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh**

1. Tổ chức tuyên truyền, quán triệt chế định Thừa phát lại trong Viện Kiểm sát nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện.

2. Quan tâm, hỗ trợ cho hoạt động của các Văn phòng Thừa phát lại theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo Viện Kiểm sát nhân dân cấp huyện kiểm sát việc tuân thủ pháp luật đối với hoạt động tổng đạt văn bản, giấy tờ của Tòa án và Cơ quan Thi hành án dân sự và hoạt động tổ chức thi hành án dân sự theo quy định tại Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời có văn bản gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

